

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 102/2020/HS-ST
Ngày 16 tháng 05 năm 2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: - Bà Lại Nguyệt Ánh.

Các hội thẩm nhân dân: - Bà Nguyễn Thị Xuân Phương ;
- Ông Đoàn Xuân Miến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quang Đạo - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Ngô Minh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 05 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 133/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 131/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Dương Văn T, sinh năm 1982.

Hộ khẩu thường trú: xóm L, xã B, huyện P, Thái Nguyên; Nơi ở: Lang thang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Dương Văn T và bà: Ngô Thị L; Gia đình có 04 anh em; Tiền án, tiền sự: 01 tiền án: Ngày 27/10/2016 Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Hà Nội xử 20 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đã xóa án; Danh chỉ bản: 0119 được lập ngày 13/01/2020, tại công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 13/1/2019.

(Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 13/01/2020, tại khu vực trước cửa số nhà VI Phố Huế, phường Ngô Thì Nhậm, Hai Bà Trưng, tổ công tác Công an phường Bùi Thị Xuân, Hai Bà Trưng phát hiện Dương Văn T có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, T tự giác giao nộp từ lòng bàn tay trái 02 gói giấy nhỏ màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng cho cơ quan công an. Tại chỗ, T khai nhận là ma túy Heroin, mua về sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản, đưa T cùng vật chứng về trụ sở Công an phường Bùi Thị Xuân để giải quyết. Ngoài ra, cơ quan công an thu giữ của T 01 chứng minh nhân dân số 090950xxx mang tên Dương Văn T; 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu đen, đã qua sử dụng; 01 ví da màu nâu bên trong có 77.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với số ma túy thu giữ trên. Tại bản Kết luận giám định số 673/KLGD-PC09 ngày 19/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: *“Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy đều là ma túy loại Heroin, tổng khối lượng 0,191 gam”*.

Tại Cơ quan điều tra, bị can Dương Văn T khai nhận: Do bản thân nghiện chất ma túy. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 13/01/2020, T đi bộ một mình đến khu vực trước cửa số 02 Trần Nhân Tông, phường Bùi Thị Xuân, Hai Bà Trưng mục đích mua ma túy về sử dụng. Tại đây, T mua 02 gói ma túy của một người đàn ông không quen biết với giá 100.000 đồng. Sau đó, T cầm số ma túy vừa mua được ở lòng bàn tay trái, đi đến khu vực trước cửa số nhà VI Phố Huế, phường Ngô Thì Nhậm, Hai Bà Trưng tìm nơi sử dụng thì bị kiểm tra bắt giữ như trên.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Dương Văn T, do không xác định được nhân thân nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Đối với 01 chứng minh nhân dân số 090950xxx mang tên Dương Văn T; 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu đen, đã qua sử dụng; 01 ví da màu nâu và số tiền 77.000 đồng, quá trình điều tra xác định số tài sản trên thuộc sở hữu hợp pháp của Dương Văn T, không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại bản cáo trạng số 142/CT-VKS-HBT ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Dương Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật

hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Dương Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng giữ quyền công tố nhà nước tại phiên tòa sau khi phân tích nội dung vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố được công bố tại Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Dương Văn T từ 18 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng đề nghị: Áp dụng Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy 0,191 gam ma túy heroin.

Đối với 01 chứng minh nhân dân số 090950xxx mang tên Dương Văn T; 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu đen, đã qua sử dụng; 01 ví da màu nâu và số tiền 77.000 đồng, quá trình điều tra xác định số tài sản trên thuộc sở hữu hợp pháp của Dương Văn T, không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trả lại cho bị cáo.

Ngoài ra bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an quận Hai Bà Trưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với tang vật thu được, biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 14h30' ngày 13/01/2020, tại khu vực trước cửa số nhà VI Phố Huế, phường Ngô Thì Nhậm, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Dương Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,191 gam heroine. Hành vi của bị cáo đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý các chất ma túy và hượng thần của Nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện độc hại, hủy hoại sức khỏe con người, là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm, gây mất an ninh trật tự trong xã hội, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy và hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Mặt khác, nhân thân bị cáo có 01 tiền án năm 2016 về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo vừa hết thời gian được xóa án lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối lỗi, do vậy xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 0,191 gam ma túy loại heroine.

Đối với 01 chứng minh nhân dân số 090950xxx mang tên Dương Văn T; 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu đen, đã qua sử dụng; 01 ví da màu nâu và số tiền 77.000 đồng, quá trình điều tra xác định số tài sản trên thuộc sở hữu hợp pháp của Dương Văn T, không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên trả lại cho bị cáo.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Dương Văn T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/1/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Căn cứ Điều 106, 136, 331, 332, 333, 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy một bì giấy đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và bị cáo Dương Văn T, bên trong chứa 0,191 gam ma túy loại heroine.

Trả lại cho bị cáo 01 chứng minh nhân dân số 090950xxx mang tên Dương Văn T; 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu đen, model TA-1034 đã qua sử dụng, số Imeil 1: 356957094236487, Imeil 2: 356957099236482 ; 01 ví da màu nâu và số tiền 77.000 đồng

(Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 23 tháng 4 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội, số tang vật 215/20, giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 01/4/2020 tại kho bạc nhà nước quận Hai Bà Trưng).

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- Công an quận Hai Bà Trưng;
- Chi cục THADS quận Hai Bà Trưng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lại Nguyệt Ánh